



shǔ zi

黍子

noun · glutinous millet (plant)

Example Sentence

Nóng mín zài tián lǐ zhòng le hěn duō shǔ zi
农民在田里种了很多黍子。

The farmer planted a lot of glutinous millet in
the field.

Trace each character, then write the word on your own.

黍	黍	黍	黍	黍	黍	黍	黍	黍	黍	黍
黍	黍	黍	黍							

子	子	子	子	子	子					
